

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà
nước của Sở Nội vụ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 637/QĐ-BNV ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Sở Nội vụ theo Quyết định số 637/QĐ-BNV ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ (*Phụ lục I kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng Hành chính – Quản trị;
- Lưu: VT, K3, CCKS

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho cá nhân theo công trạng	- Ủy ban nhân cấp xã trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Nội vụ/Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. - Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ xét,	Một phần	Không có..	- Luật thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022. - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. - Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		trình Chủ tịch nước quyết định tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước trong thời hạn 10 ngày làm việc, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) sao, gửi quyết định khen thưởng đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình khen thưởng. - Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc tổ chức trao tặng “Huy			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		chương Thanh niên xung phong về vang” cho các trường hợp được khen thưởng đảm bảo trang trọng theo quy định. - Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan các cấp thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ đề nghị khen thưởng cho đơn vị trình khen thưởng.			
2	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	- Cấp xã: Không quá 10 ngày làm việc. - Cấp tỉnh: Không quá 15 ngày làm việc. - Bộ Nội vụ: Không quá 10 ngày làm việc.	Một phần	Không	- Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. - Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. - Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
3	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ	- Cấp xã: Không quá 10 ngày làm việc. - Cấp tỉnh: Không quá 15 ngày làm việc. - Bộ Nội vụ: Không	Một phần	Không	- Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Việt Nam anh hùng”	quá 10 ngày làm việc			định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. - Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. - Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

